

**BÁO CÁO**  
**KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG 6 THÁNG ĐẦU NĂM**  
**VÀ KẾ HOẠCH CÔNG TÁC 6 THÁNG CUỐI NĂM 2012**

**PHẦN 1**

**KẾT QUẢ CÔNG TÁC 6 THÁNG ĐẦU NĂM**

**1. Công tác chỉ đạo, giám sát**

- Các Trung tâm YTDP/PCSR khu vực Nam Bộ - Lâm Đồng có số bệnh nhân sốt rét gia tăng cần tăng cường giám sát dịch tễ sốt rét, giám sát và điều tra côn trùng tại những trọng điểm sốt rét và có biện pháp chặn đứng sự gia tăng này, nhất là những tháng cuối năm.

- Giám sát tình hình sốt rét tại các địa phương có nhiều đối tượng giao lưu vào vùng sốt rét trở về, kịp thời xử lý không để sốt rét lan tràn và quay trở lại.

- Theo dõi chỉ đạo và không chế tình hình sốt rét gia tăng, sốt rét ác tính, chủ yếu ở các địa phương sốt rét lưu hành thấp hoặc không còn sốt rét do chẩn đoán nhầm; tham mưu chỉ đạo các địa phương chấn chỉnh công tác phát hiện, chẩn đoán, điều trị sốt.

- Các Trung tâm tổng hợp, báo cáo tình hình hoạt động của các điểm kính hiển vi, hiệu quả hoạt động, đề xuất giải quyết, đồng thời tổ chức giám sát, đánh giá hoạt động của các điểm kính hiển vi, củng cố hoạt động chẩn đoán xét nghiệm, bảo quản và sử dụng kính hiển vi.

- Giám sát việc quản lý và sử dụng kinh phí, thuốc sốt rét, hóa chất, trang thiết bị, vật tư, dụng cụ PCSR của các địa phương trong khu vực.

- Các đơn vị phối hợp chặt chẽ với các cơ quan thông tin đại chúng tổ chức các hoạt động truyền thông hưởng ứng Ngày Thế giới phòng chống sốt rét 25/4 (Đài truyền hình địa phương, đài phát thanh địa phương, báo địa phương, loa, ...) với chủ đề "*Duy trì các thành quả đạt được. Cứu sống nhiều bệnh nhân sốt rét. Tăng cường đầu tư cho phòng chống sốt rét*".

- Chỉ đạo và thực hiện các hoạt động phòng chống sốt rét thuộc Dự án Quỹ toàn cầu phòng chống sốt rét tại 5 tỉnh trong khu vực (Lâm Đồng, Tây Ninh, Bình Phước, Bạc Liêu, Cà Mau) đúng kế hoạch.

## **2. Kết quả hoạt động chuyên môn**

### **2.1. Công tác phòng chống sốt rét:**

- Trong 6 tháng tổng số bệnh nhân sốt rét 3.001 ca, trong đó số KST sốt rét 2.479 ca, 37 bệnh nhân sốt rét ác tính, không có tử vong do sốt rét. (Bảng 1)

#### **a. So với cùng kỳ năm 2011**

- Tình hình bệnh sốt rét trong 6 tháng đầu năm 2012 ở khu vực có xu hướng giảm, các chỉ số về ký sinh trùng sốt rét, tử vong do sốt rét đều có xu hướng giảm so với 6 tháng đầu năm 2011 nhưng số bệnh nhân sốt rét ác tính lại tăng.

- Bệnh nhân sốt rét 6 tháng đầu năm 2012 giảm: 15,23% (3.001/3.540).

- Ký sinh trùng sốt rét giảm 4,43% (2.479/2.594), trong đó *P.falciparum* giảm 11,47% (1.266/1.430).

- Bệnh nhân sốt rét ác tính 6 tháng đầu năm 2012 tăng 8,82% (37/34).

- Không có tử vong do sốt rét: giảm 5 ca (0/5).

- Tổng số liều thuốc điều trị giảm: 20,77% (17.637/22.261).

- Tỷ lệ KST SR (+) /lam xét nghiệm giảm: (0,48%/0,53%).

#### **b. Phân tích tình hình sốt rét 6 tháng đầu năm**

- Về bệnh nhân sốt rét và sốt rét ác tính

+ Tổng số bệnh nhân sốt rét 6 tháng đầu năm 2012 giảm: 15,23% so với cùng kỳ (3.001/3.540).

+ Các tỉnh có BNSR tăng: Bà Rịa - Vũng Tàu 9,52% (161/147); TP. Hồ Chí Minh 60% (64/40); Tiền Giang 175% (11/4); Bến Tre 30% (26/20); Đồng Tháp 109,09% (46/22); Hậu Giang 150% (5/2).

+ Bệnh nhân SRAT tăng 8,82% (37/34), tỷ lệ SRAT/BNSR tăng 28,37%. Các tỉnh có bệnh nhân SRAT tăng: Bình Dương (9/5), Bình Phước (18/15); Đồng Tháp (5/2).

- Về ký sinh trùng sốt rét

+ Trong 6 tháng đầu năm 2012 xét nghiệm được 518.832 lam và que thử, tăng 6,8% so với 6 tháng đầu năm 2011 (518.832/485.797). Tổng số KST (+) giảm 4,43% so với cùng kỳ (2.479/2.594). Tỷ lệ % KST sốt rét/lam là 0,48%, giảm 10,52% (0,48/0,53) so với cùng kỳ, trong đó *P.falciparum* giảm 11,47% (1.266/1.430). Tỷ lệ % *P.falciparum*/KST (+) là 51,07%, giảm 7,36% (51,07/55,13).

+ Các tỉnh có KST SR tăng: Bình Dương 5,95% (89/84); Bà Rịa - Vũng Tàu 16,67% (14/12); TP. Hồ Chí Minh 66,67% (60/36); Tiền Giang 175% (11/4); Bến Tre 25% (25/20); Đồng Tháp 106,67% (31/15); Trà Vinh 90,91% (21/11); Hậu Giang 150% (5/2); Cà Mau 32,95% (65/49).

- Về tử vong do sốt rét: Trong 6 tháng đầu năm không có ca tử vong do sốt rét giảm 5 ca so với cùng kỳ 2011.

- Việc tổ chức phun tằm hóa chất đã được triển khai rộng rãi ở các địa phương. Khu vực Nam Bộ - Lâm Đồng 6 tháng đầu năm đã triển khai được 51,08 % so với kế hoạch (1.135.750/2.223.500) mặc dù kinh phí chương trình phòng chống sốt rét chưa được cấp. Hai tỉnh chưa triển khai phun tằm là Bình Dương và Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Không có dịch sốt rét xảy ra trong 6 tháng đầu năm 2012.

### **Diễn biến tình hình sốt rét tại các “điểm nóng”**

#### Tại Bà Rịa - Vũng Tàu, Bình Phước

- Tình hình sốt rét 6 tháng đầu năm 2012 giảm so với cùng kỳ năm 2011: BNSR giảm 11,18 % (1.812/2.040), trong đó TX. Đồng Xoài tăng 46,51% (63/43 BNSR), TX. Bình Long tăng 26,67 % (19/15 BNSR), Hớn Quản 2,44 % (84/82 BNSR) và huyện trọng điểm Bù Đốp tăng 60,82 % (156/97 BNSR).

+ Riêng ở 3 xã Đăk Nhau (huyện Bù Đốp), xã Đăk O, Bù Gia Mập (huyện Bù Gia Mập) số bệnh nhân sốt rét, ký sinh trùng sốt rét đều chiếm một tỷ lệ lớn so với các địa phương khác của tỉnh và so với toàn khu vực.

+ Tổng số BNSR có giảm so với cùng kỳ năm 2011 (584/755 BNSR) nhưng vẫn ở mức độ cao và chiếm 32,23 % (584/1.812 BNSR) của tỉnh và chiếm 19,46% (584/3.001) của khu vực.

+ Tổng số KSTSR 3 xã là 584, chiếm 34% (584/1.718) của tỉnh, chiếm 23,56% (584/2479) của cả khu vực.

*Bảng 1. Diễn biến tình hình sốt rét tại các “điểm nóng” ở Bình Phước*

Tháng	Xã Đăk O		Xã Bù Gia Mập		Xã Đăk Nhau		Tổng cộng	
	BNSR	KST	BNSR	KST	BNSR	KST	BNSR	KST
Tháng 1	116	116	39	39	8	8	<b>163</b>	<b>163</b>
Tháng 2	96	96	18	18	17	17	<b>131</b>	<b>131</b>
Tháng 3	94	94	20	20	7	7	<b>121</b>	<b>121</b>
Tháng 4	68	68	31	31	8	8	<b>107</b>	<b>107</b>
Tháng 5	48	48	6	6	8	8	<b>62</b>	<b>62</b>
Tháng 6	32	32	27	27	9	9	<b>68</b>	<b>68</b>
<b>Tổng cộng</b>	<b>422</b>	<b>422</b>	<b>114</b>	<b>114</b>	<b>48</b>	<b>48</b>	<b>584</b>	<b>584</b>

Bảng 2. Tình hình sốt rét tại các “điểm nóng” ở Bình Phước so với cùng kỳ

Tên xã	6 tháng đầu năm 2011		6 tháng đầu năm 2012		So sánh % tăng (+), giảm(-)	
	BNSR	KST	BNSR	KST	BNSR	KST
Xã Đăk Nhau	101	100	48	48	-52,48	-52,00
Xã Bù Gia Mập	158	158	114	114	-27,85	-27,85
Xã Đăk Ô	496	495	422	422	-14,92	-14,75
<b>Cộng</b>	<b>755</b>	<b>753</b>	<b>584</b>	<b>584</b>	<b>-22,65</b>	<b>-22,44</b>

- Số bệnh nhân sốt rét và ký sinh trùng sốt rét đều giảm so cùng kỳ năm trước với các tỷ lệ như: Đăk Nhau 52,48% và 52%; Bù Gia Mập 27,85% và 27,85%; xã Đăk Ô 14,92% và 14,92% (Bảng 2).

- Viện Sốt rét - KST - CT TP. Hồ Chí Minh đã chỉ đạo, kiểm tra thường xuyên các hoạt động PCSR tại 03 xã:

+ Chỉ đạo Trung tâm PCSR tỉnh, Trung tâm Y tế huyện, Y tế xã phối hợp chính quyền kiểm tra chặt chẽ việc cấp thuốc tự điều trị cho các đối tượng đi rừng ngủ rẫy.

+ Chỉ đạo triển khai phòng chống véc tơ tập trung ưu tiên trọng điểm thực hiện vừa phun, vừa tẩm có chọn lọc cho 03 xã. Phun, tẩm bổ sung hoặc phun, tẩm lại các cụm dân cư chưa phun, tẩm hoặc bị bỏ sót.

+ Điều tra, giám sát véc tơ, chỉ định kịp thời các biện pháp can thiệp.

+ Tổ chức điều tra, xét nghiệm phát hiện ký sinh trùng sốt rét, điều trị các đối tượng mang ký sinh trùng sốt rét, đặc biệt tập trung các đối tượng khai thác gỗ, lâm sản trở về địa phương, các đối tượng làm nương rẫy.

+ Báo cáo kịp thời, báo cáo nhanh diễn biến tình hình sốt rét giữa các tuyến để kịp thời xử lý.

#### Tại Nhà Bè (TP. HCM)

Tại xã Hiệp Phước: Tình hình chưa ổn định sau vụ sốt rét gia tăng vào cuối năm 2011, công tác theo dõi và điều trị sốt rét *P. vivax* chưa triệt để. Số BNSR 6 tháng đầu năm 2012 là 27 ca, toàn bộ là *P.vivax*. Vì vậy, cần tiến hành điều tra ca bệnh mới, quản lý ca bệnh sốt rét *P.vivax* tái phát và theo dõi việc uống Primaquin phòng chống tái phát.

Tại ấp Giáp Nước, xã Vĩnh Trach, TP. Bạc Liêu

Trong tháng 4/2012, tình hình bệnh nhân sốt rét gia tăng bất thường. Tổng số bệnh nhân sốt rét từ đầu năm đến 26/4 là 13 ca (12 *P.falciparum*, 1 *P.vivax*), trong đó từ ngày 20-26/04/2012 có tổng số 06 ca trong đó: 05 bệnh nhân sốt rét nhiễm *P.falciparum*, 01 *P.vivax*). TT YTDP Bạc Liêu đã có các biện pháp xử lý kịp thời:

+ Lấy lam và cấp thuốc cho người dân các khu vực có bệnh nhân sốt rét và 100% những người dân bị sốt.

+ Đặt điểm điều trị và lấy lam sốt rét tại tổ y tế ấp do trạm y tế trực tiếp thực hiện, đã duy trì hoạt động đến khi hết bệnh sốt rét tại địa phương.

+ Tầm màn toàn bộ ấp Giáp Nước và các ấp lân cận bảo vệ người dân (ấp Vĩnh An, Kim Cầu, Thào Lạng,...), khống chế các véc tơ nhiễm và lây truyền bệnh ở địa phương.

+ Tuyên truyền vận động nhân dân trong công tác phòng chống sốt rét.

+ Trung tâm YTDP tỉnh cử cán bộ giám sát bệnh nhân sốt rét tại BVĐK tỉnh, phòng khám khu vực thành phố, trạm y tế, ấp Giáp Nước và các ấp lân cận 24/24. Hiện tại đã khống chế không phát sinh ca bệnh mới, các biện pháp giám sát, xử lý đang được duy trì thực hiện.

- Các đơn vị đã tổ chức các hoạt động truyền thông hưởng ứng Ngày Thế giới phòng chống sốt rét 25/4 với chủ đề “*Duy trì các thành quả đạt được. Cứu sống nhiều bệnh nhân sốt rét. Tăng cường đầu tư cho phòng chống sốt rét*”.

### **c. Các hoạt động giám sát**

- Giám sát véc tơ sốt rét tại 2 tỉnh Bình Phước và Bà Rịa - Vũng Tàu. Số muỗi bắt được có thành phần loài khá phong phú, trong đó đã bắt được muỗi *An.dirus* là véc tơ truyền bệnh chính (Bình Phước tháng 6/2012).

-Thực hiện 6 chuyến công tác giám sát DTSR tới các tỉnh: Bà Rịa - Vũng Tàu, Bạc Liêu, Sóc Trăng, Tây Ninh, Bình Dương, Bình Phước đạt 100% so với kế hoạch 6 tháng đầu năm.

- Tổng hợp, đánh giá công tác kiểm tra lam, hoạt động các cụm kính hiển vi của địa phương gồm các tỉnh thuộc khu vực NB - LD. Tổng số lam kiểm tra là 12.155, trong đó 98,94% số lam soi đúng và 1,06% lam soi sai. Tỷ lệ soi sai của Bình Phước: 10/4616 (0,21%), Bình Dương 1/77 (1,3%), Long An 1/678 (0,15%), Tây Ninh 1/266 (0,34%), Sóc Trăng 1/292 (0,34%), Bến Tre 1/888 (0,11%), Đồng Tháp 1/975 (0,1%), Cà Mau 1/489 (0,2%), 2/674 (0,16%). Tất cả các tỉnh thành đều gửi lam kiểm tra định kỳ.

- Tỷ lệ lam soi sai, sót thấp, kể cả sai chủng loại. Kết quả kiểm tra soi lam của các tỉnh đều soi đúng đạt 98,94%, trừ Bình Phước soi sai: 10/4616 (0,21%), Bình Dương 1/77 (1,3%), Long An 1/678 (0,15%), Tây Ninh 1/266 (0,34%), Sóc Trăng 1/292 (0,34%), Bến Tre 1/888 (0,11%), Đồng Tháp 1/975 (0,1%), Cà Mau 1/489 (0,2%). Tất cả các tỉnh thành đều gửi lam kiểm tra định kỳ.

## 2.2. Công tác phòng chống giun sán

- Triển khai từng bước thực hiện Dự án Phòng chống giun sán trẻ em lứa tuổi học đường, giám sát, điều tra, tập huấn và triển khai tẩy giun, chuẩn bị nội dung và các hoạt động truyền thông giáo dục phòng chống giun sán, chỉ đạo các tỉnh dự án thiết lập và phân công cán bộ chuyên trách phòng chống giun sán ở các tuyến y tế bằng các nguồn kinh phí khác (WHO, ADB,...)

### 2.2.1. Hoạt động điều tra

- Thực hiện điều tra, đánh giá tỷ lệ nhiễm giun sán tại các tỉnh: Tây Ninh, Lâm Đồng, Sóc Trăng, TP. HCM.

- Nhìn chung, tỷ lệ nhiễm giun tại các tỉnh Tây Ninh, Lâm Đồng, Sóc Trăng đã giảm hơn trước. Tổng cộng 3.639 mẫu phân đã được xét nghiệm tìm trứng giun sán, trong đó 247 mẫu dương tính, chiếm tỷ lệ 6,79%. Lâm Đồng có tỷ lệ nhiễm giun cao nhất với 9,3%. Tỷ lệ nhiễm giun tại các tỉnh Tây Ninh, Lâm Đồng, Sóc Trăng giảm chủ yếu là nhiễm giun móc và giun đũa (Bảng 3).

*Bảng 3. Điều tra tỷ lệ nhiễm giun tại TN, LD, ST*

TT	Tỉnh	Đối tượng điều tra	Số mẫu điều tra	Số mẫu (+)	Tỷ lệ(%)	So với 2011
1	Tây Ninh	Học sinh tiểu học	1.252	73	5,8	-6,7%
2	Lâm Đồng	Học sinh tiểu học	1.179	110	9,3	-11%
3	Sóc Trăng	Học sinh tiểu học	1.208	64	5,3	-2,1%
<b>Tổng cộng</b>			<b>3.639</b>	<b>247</b>	<b>6,79</b>	

### 2.2.2. Hoạt động tẩy giun

Viện đã phối hợp với các địa phương tổ chức tẩy giun và giám sát công tác tổ chức tẩy giun cho học sinh tiểu học tại một số trường thuộc các tỉnh trong dự án. Kết quả cho thấy công tác tẩy giun tại địa phương triển khai thuận lợi, có sự phối

hợp nhịp nhàng giữa y tế và giáo dục với độ bao phủ trên 96% và tác dụng phụ không đáng kể (dưới 1%). (Bảng 4)

*Bảng 4. Số liệu tẩy giun tại TP. HCM, Tây Ninh, Sóc Trăng*

<i>Tỉnh/TP</i>	<i>Số trẻ em lứa tuổi tiểu học</i>	<i>Số trẻ em được uống thuốc</i>	<i>Tỷ lệ%</i>	<i>Tác dụng phụ</i>	<i>Tỷ lệ%</i>
TP.Hồ Chí Minh	56.484	52.962	93,76	00	00
Tây Ninh	31.536	31.493	99,87	00	00
Sóc Trăng	32.050	31.965	99,73	10	0,03
<b>Tổng cộng</b>	<b>120.070</b>	<b>116.420</b>	<b>96.96</b>	<b>10</b>	<b>0,01</b>

### 2.2.3. Công tác tập huấn

- Triển khai các lớp tập huấn cho cán bộ y tế và giáo viên tiểu học về tổ chức điều tra giữa kỳ và tẩy giun cho trẻ em lứa tuổi tiểu học tại TT PCSR/YTDP tỉnh Tây Ninh, Lâm Đồng, Sóc Trăng và TP. HCM, có 381 học viên tham dự.

- Để tiếp tục củng cố và mở rộng mạng lưới cán bộ làm công tác phòng chống giun sán các tuyến, Viện Sốt rét - KST - CT TP. HCM đã triển khai các lớp tập huấn cho cán bộ y tế và giáo viên tiểu học về nâng cao năng lực giám sát, lập kế hoạch và triển khai tổ chức thực hiện các hoạt động phòng chống giun, sán tại địa phương.

- Các lớp tập huấn đều đạt chất lượng với 100% học viên tham gia tập huấn đã đạt yêu cầu và có khả năng triển khai thực hiện các nội dung hoạt động phòng chống giun, sán phù hợp với yêu cầu tại địa phương.

### 2.2.4. Công tác truyền thông phòng chống giun sán

- Tuyên truyền PCGS mỗi tuần 01 buổi tại các trường học và Trạm Y tế, bên cạnh đó Viện tiếp tục thiết kế và xây dựng để phát hành các sản phẩm tuyên truyền mới như: truyện tranh, phóng sự truyền hình.

### 2.3. Công tác phòng chống sốt xuất huyết

- Giám sát côn trùng sốt xuất huyết tại các tỉnh Tp HCM, Tây Ninh và Bà Rịa - Vũng Tàu cho thấy:

- Chỉ số DI cao ( $DI > 1$ ). Chỉ số BI thấp đặc biệt ở huyện Côn Đảo chỉ số BI  $> 50$  vượt ngưỡng.

- Các chỉ số biến động rõ rệt tuân theo quy luật tăng dần vào những tháng mùa mưa.

- Có sự xuất hiện của *Ae.albopictus* ở điểm đại diện của tỉnh đã điều tra thuộc miền Đông Nam Bộ như: xã Ninh Thạnh, tỉnh Tây Ninh; huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu nhưng số lượng không đáng kể.

- Điều tra bộ gây nguồn đa số các dụng cụ chứa nước trong và ngoài nhà thường hở và không đậy nắp kín không kín, vai trò của thiên địch điển hình như mô hình sử dụng cá diết lăng quăng chưa được người dân áp dụng rộng rãi.

- Những dụng cụ chứa nước nhiễm lăng quăng ở các điểm đại diện khảo sát thường tập trung ở lu, khạp chứa nước ăn, các dụng cụ chứa nước trong nhà vệ sinh và các vật chứa linh tinh ngoài nhà như lốp vỏ xe, bình bông người dân ít chú ý.

- Theo kết quả thử nhạy cảm trên giấy thử WHO: Hầu hết muỗi tăng sức chịu đựng và kháng với giấy tẩm Deltamethrin 0,05% và Permethrin 0,75% (Quận 9, Tây Ninh, An Giang, Hóc Môn); còn nhạy cảm với Malathion 5% (Quận 9).

- Kết quả thử sinh học ở thực địa với hóa chất và Permethrin 50EC cho kết quả diết tốt (Tân Châu An Giang).

- Tham gia hoạt động truyền thông cộng đồng: phát tờ rơi tuyên truyền phòng chống véc tơ sốt xuất huyết trong các đợt điều tra, giám sát. Tham gia hưởng ứng ngày phòng, chống sốt xuất huyết của các nước khu vực ASEAN ( 15/6/2012) tổ chức tại Kiên Giang.

- Tổ chức lồng ghép truyền thông cộng đồng trong các đợt công tác ở địa phương, phổ biến kiến thức về phòng chống muỗi và lăng quăng gây bệnh SXH.

#### 2.4. Công tác ngoại ký sinh:

- Triển khai các hoạt động điều tra, thu thập thông tin về tình hình ngoại ký sinh tại huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Kết quả thu thập được khoảng 2.000 mẫu ngoại ký sinh gồm 4 nhóm ve, mò, mạt và bọ chét.

- Xây dựng labo ngoại ký sinh, đủ điều kiện phục vụ cho công tác nghiên cứu và giảng dạy trong thời gian sắp tới.

### 3. Công tác nghiên cứu khoa học

- Công tác nghiên cứu khoa học về chuyên ngành sốt rét, ký sinh trùng, côn trùng do các địa phương thực hiện ở khu vực chưa được tổng hợp, báo cáo. Năm 2012, Viện có 12 đề tài nghiên cứu khoa học đang triển khai thực hiện, trong đó có



01 đề tài cấp Bộ, 09 đề tài nghiên cứu cấp Viện (kinh phí của Chương trình mục tiêu quốc gia phòng chống sốt rét năm 2012, Dự án phòng chống sốt xuất huyết năm 2012 và Dự án phòng chống giun sán trẻ em lứa tuổi học đường khu vực Nam Bộ - Lâm Đồng năm 2012); có 02 đề tài phối hợp nghiên cứu về hóa chất phòng chống véc tơ để giới thiệu cho Bộ Y tế chỉ đạo sử dụng. Các đề tài nghiên cứu khoa học về các lĩnh vực sốt rét, ký sinh trùng, côn trùng, nuôi cấy, miễn dịch và quản lý. Các đề tài nghiên cứu đều là những vấn đề có tính thời sự, có ý nghĩa thiết thực phục vụ công tác chuyên môn, góp phần giải quyết các khó khăn đang gặp phải trong khu vực như: vấn đề sốt rét biên giới; vấn đề liên quan đến sự lưu hành sốt rét dai dẳng ở một số khu vực; vấn đề liên quan đến tình hình ký sinh trùng sốt rét kháng thuốc tình hình nhiễm giun sán, hiệu lực tẩy giun của các thuốc điều trị ...

- Tiếp tục thu thập mẫu ký sinh trùng sốt rét tại thực địa để bổ sung vào ngân hàng ký sinh trùng sốt rét.

- Tiếp tục duy trì nuôi ký sinh trùng sốt rét tại labo, gây nhiễm và duy trì chủng P. berghei trên chuột nhắt trắng thực nghiệm phục vụ việc thử thuốc in vivo động vật. Đây là thành công bước đầu về kỹ thuật duy trì nuôi ký sinh trùng sốt rét trên động vật thực nghiệm, rất có ý nghĩa về mặt nghiên cứu khoa học.

- Triển khai các lĩnh vực chuyên môn sâu như: Nghiên cứu miễn dịch huyết thanh trong công tác phân vùng dịch tễ sốt rét; nghiên cứu dược động học.

- Tiếp tục nuôi giữ chủng Ae. Aegypti, An. dirus để phục vụ cho công tác nghiên cứu khoa học và thử nghiệm hóa chất, thử tồn lưu, thử nhạy cảm, kem xua, khảo nghiệm hóa chất, giảng dạy.

- Nghiệm thu 14 đề tài cấp cơ sở của năm 2011.

- Tổ chức và triển khai các hoạt động sinh hoạt khoa học định kỳ hàng tháng tại Viện.

- Công tác nghiên cứu khoa học trong năm qua còn có những hạn chế, chưa triển khai mạnh mẽ, số lượng đề tài nghiên cứu còn ít, chủ yếu là các đề tài nghiên cứu cấp cơ sở, các đề tài phối hợp với nước ngoài còn ít. Định hướng trong những năm tới Viện sẽ tăng cường đẩy mạnh công tác NCKH và tăng cường phối hợp, kêu gọi các đề tài hợp tác với các đối tác nước ngoài.

#### **4. Công tác đào tạo, tập huấn**

- Triển khai kế hoạch tập huấn 5 tháng đầu năm được 6/8 lớp (đạt 75%) (Phụ lục 5), trong đó:

- + Các lớp từ nguồn kinh phí Dự án Quốc gia thực hiện 1/3 lớp.

+ Các lớp từ nguồn kinh phí Dự án Quỹ toàn cầu phòng chống sốt rét thực hiện 5/5 lớp.

- Tất cả các lớp học viên đều tham dự đầy đủ, đúng thành phần. Tập huấn theo đúng các nội dung đề ra, đúng tiến độ, đạt mục tiêu.

- Chủ động và linh hoạt trong tổ chức đào tạo, kết hợp đào tạo tập trung tại Viện với đào tạo tại chỗ, do đó đã đáp ứng được nhu cầu nâng cao kiến thức, kỹ năng của cán bộ làm công tác sốt rét trong khu vực.

- Ngoài ra, cán bộ Viện tham gia giảng dạy các lớp hướng dẫn chẩn đoán, điều trị SR cho cán bộ y tế tỉnh do địa phương tổ chức.

- Bắt đầu từ năm 2011, Viện Sốt rét - KST - CT TP. Hồ Chí Minh đã phối hợp với Trường Trung cấp y tế Đặng Văn Ngữ đào tạo kỹ thuật viên xét nghiệm hệ chính quy để cung cấp cán bộ kỹ thuật cho khu vực.

## **5. Công tác truyền thông giáo dục sức khỏe**

- Chỉ đạo các địa phương trong khu vực tổ chức ngày thế giới phòng chống sốt rét 25/4, nhiều đơn vị đã hưởng ứng và triển khai có hiệu quả.

- Phối hợp với các báo, đài địa phương và các phương tiện thông tin đại chúng đưa tin, bài về phòng chống sốt rét; viết bài, đưa tin, ảnh cho trang tin điện tử của Viện.

- Biên soạn nội dung truyền thông: Sổ tay phòng chống sốt rét; tờ bướm hướng dẫn chẩn đoán, điều trị cho cán bộ tuyến cơ sở; lịch tranh phòng chống sốt rét; đĩa tuyên truyền phòng chống sốt rét; tập tranh hướng dẫn xét nghiệm ký sinh trùng sốt rét.

## **6. Công tác khác**

- Tiến hành thử tồn lưu trên màn chế phẩm Icon Maxx cho công ty Syngenta.

- Tiếp tục tiến hành thử tồn lưu trên màn và trên vách đối với chế phẩm Termosant 10SC của Công ty Cổ phần thuốc sát trùng Việt Nam.

- Tiến hành khảo nghiệm các mẫu chế phẩm diệt côn trùng gia dụng của Công ty Thai Corp.

## **PHẦN 2**

### **KẾ HOẠCH CÔNG TÁC 6 THÁNG CUỐI NĂM 2011**

#### **1. Công tác phòng chống sốt rét**

- Giám sát dịch tễ sốt rét tại 9 tỉnh Cà Mau, Vĩnh Long, Trà Vinh, Long An, Tiền Giang, Bến Tre, Bình Phước, Đồng Nai, Lâm Đồng.
- Tiếp tục theo dõi sát tình hình sốt rét ở các điểm nóng tại Bình Phước, Nhà Bè, TP. HCM, Bạc Liêu.
- Giám sát véc tơ sốt rét tại các tỉnh trong khu vực theo kế hoạch.

#### **2. Công tác phòng chống giun sán**

- Căn cứ mục tiêu và nội dung dự án được phê duyệt, trong đó chủ yếu xây dựng mô hình phòng chống giun sán dựa vào cộng đồng, năm 2012, Viện sẽ phối hợp với các địa phương triển khai các hoạt động:
  - Tập huấn nâng cao năng lực quản lý, giám sát, tổ chức thực hiện công tác phòng chống giun sán cho cán bộ y tế và giáo viên địa phương.
  - Xây dựng nội dung và tổ chức hoạt động truyền thông phòng chống giun sán tại nhà trường và cộng đồng.
  - Giám sát tiến độ và kết quả thực hiện tại địa phương.
  - Họp rút kinh nghiệm sau hơn một năm hoạt động tại các tỉnh thuộc dự án.
  - Tất cả các hoạt động phòng chống giun sán đều được thực hiện lồng ghép giữa các tuyến y tế, giữa các ngành ở các địa phương (huyện, xã) được chọn làm thí điểm, ghi nhận, rút kinh nghiệm làm mô hình, từng bước chuyển giao cho địa phương, cộng đồng tự thực hiện.

#### **3. Công tác phòng chống sốt xuất huyết**

- Chỉ đạo và hỗ trợ tuyến cơ sở về chuyên môn và kỹ thuật trong lĩnh vực phòng chống véc tơ sốt xuất huyết.
  - Tiếp tục giám sát chặt chẽ sự biến động của véc tơ và đánh giá hiệu quả công tác xử lý ổ dịch.
  - Điều tra, xác định các chỉ số véc tơ thu thập bộ gậy. Hoạt động giám sát độ nhạy cảm và thử sinh học của muỗi *Ae.aegypti* và *Ae.albopictus* với hóa chất sử dụng trong chương trình.
  - Tăng cường hoạt động truyền thông cộng đồng, kiểm tra, đôn đốc các hoạt động phòng chống và xử lý dịch.

#### **4. Công tác ngoại ký sinh**

- Tổ chức thực hiện các đợt điều tra về ngoại ký sinh (thành phần, mật độ...) tại Bình Phước, An Giang, Tây Ninh.

#### **5. Công tác nghiên cứu khoa học**

- Tiếp tục triển khai thực hiện các đề tài nghiên cứu năm 2012.

- Tiếp tục thu thập mẫu ký sinh trùng sốt rét tại thực địa để bổ sung vào ngân hàng ký sinh trùng sốt rét.

- Tiếp tục duy trì nuôi ký sinh trùng sốt rét tại labo, gây nhiễm và duy trì chủng P. berghei trên chuột nhắt trắng thực nghiệm phục vụ việc thử thuốc *invivo* động vật. Đây là thành công bước đầu về kỹ thuật duy trì nuôi ký sinh trùng sốt rét trên động vật thực nghiệm, rất có ý nghĩa về mặt nghiên cứu khoa học.

- Tiếp tục triển khai các lĩnh vực chuyên môn sâu như: Nghiên cứu miễn dịch huyết thanh trong công tác phân vùng dịch tễ sốt rét; nghiên cứu dược động học.

- Tiếp tục nuôi giữ chủng *Ae. Aegypti*, *An. dirus* để phục vụ cho công tác nghiên cứu khoa học và thử nghiệm hóa chất, thử tồn lưu, thử nhạy cảm, kem xoa, khảo nghiệm hóa chất, giảng dạy.

#### **5. Công tác đào tạo, tập huấn**

- Tổ chức thực hiện các lớp tập huấn của các chương trình, dự án (PCSR, SXH, QTC PCSR, giun sán) theo kế hoạch

- Triển khai các hoạt động chuẩn bị để phối hợp với Trường trung cấp y tế Đặng Văn Ngữ đào tạo kỹ thuật viên xét nghiệm về ký sinh trùng và côn trùng sốt rét.

#### ***Nơi nhận:***

- Cục YTDP (để b/c);
- Ban Quản lý DAQG PCSR;
- TTYTDP (TTPCSR) NB-LĐ;
- Ban Biên tập website Viện;
- Lưu VT, các khoa, phòng, TT.

**VIỆN TRƯỞNG**

**Lê Thành Đồng**